

### PHỤ LỤC III

## CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### CỦA TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP

(Kèm theo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
1	<b>Tên quy chế: <i>Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.</i></b>	<b>Đổi tên lại thành: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị</b>	Sửa đổi để phù hợp với tên gọi theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC
2	<b>Điều 1 quy định như sau:</b> <i>Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP được xây dựng dựa trên những căn cứ pháp lý sau đây:</i> <i>1. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 (sau đây gọi là Luật Doanh nghiệp).</i> <i>2. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Số 1 - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10 tháng 10 năm 2016 (sau đây gọi là Điều lệ).</i>	<b>Sửa đổi như sau:</b> Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP được xây dựng dựa trên những căn cứ pháp lý sau đây: 1. Luật Doanh nghiệp số <u>59/2020/QH14</u> được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (sau đây gọi là Luật Doanh nghiệp). 2. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Số 1 - CTCP (sau đây gọi là Điều lệ).	Sửa đổi phù hợp với các quy định hiện hành và TT 116/2020/TT-BTC
3	<b>Điều 2 quy định như sau:</b> <i>Quy chế này điều chỉnh việc tổ chức bộ máy và hoạt động của Hội đồng Quản trị CCI (sau đây gọi là Hội đồng Quản trị hoặc HĐQT).</i>	<b>Sửa đổi như sau:</b> <b><u>Điều 2: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</u></b> <u>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định</u>	Sửa đổi phù hợp với các quy định hiện hành và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p><u>tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</u></p> <p><u>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.</u></p>	
4	<p><b>Điều 3 quy định như sau:</b></p> <p>Đối tượng điều chỉnh của quy chế này bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trách nhiệm pháp lý của Hội đồng Quản trị.</li> <li>2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị.</li> <li>3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng Quản trị.</li> <li>4. Thành viên và sự thay đổi thành viên của Hội đồng Quản trị.</li> <li>5. Tổ chức bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị.</li> <li>6. Quan hệ giữa Hội đồng Quản trị với Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.</li> <li>7. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.</li> <li>8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị.</li> </ol>	<p><b>Bỏ quy định này</b></p>	
5	<p><b>Điều 4 quy định như sau:</b></p> <p><i>Trách nhiệm pháp lý của Hội đồng Quản trị được quy định như sau:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý CCI, có toàn quyền nhân danh CCI để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của CCI, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ.</li> </ol>	<p><b>Sửa đổi như sau:</b></p> <p><b>Điều 3. Trách nhiệm pháp lý của Hội đồng quản trị</b></p> <p>Trách nhiệm pháp lý của Hội đồng Quản trị được quy định như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý CC1, có toàn quyền nhân danh CC1 để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của CC1, trừ những</li> </ol>	<p>Sửa theo điểm 1, khoản 2, điều 138 LDN 2020</p>

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><i>2. Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, Hội đồng Quản trị ban hành “Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị” nhằm cụ thể hoá quyền và nghĩa vụ, chế độ phân công, quy trình làm việc và các mối quan hệ công tác của Hội đồng Quản trị.</i></p> <p><i>3. Trong quá trình hoạt động Hội đồng Quản trị sẽ điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế phù hợp với tình hình hoạt động của CCI.</i></p>	<p>vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ.</p> <p>2. Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, Hội đồng Quản trị <u>trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ban hành “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị”</u></p>	
6	<p><b>Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10 quy chế quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.</b></p>	<p><b>Sửa đổi thành các điều sau:</b></p> <p><b>Điều 4 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ CC1 và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của CC1;</p> <p>b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d) Quyết định giá bán cổ phần; Quyết định chào bán các loại trái phiếu theo quy định của Luật chứng khoán;</p> <p>đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Sửa theo quy định của LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC</p>

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của CC1, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ CC1 quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở CC1 khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của CC1;</p> <p>l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của CC1, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể CC1; yêu cầu phá sản CC1;</p> <p>q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của CC1;</p> <p>r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ CC1.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ CC1 quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>hội đồng cổ đông, Điều lệ CC1 gây thiệt hại cho CC1 thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho CC1; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của CC1 có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p> <p><b>Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ CC1 giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của CC1 và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>2. Người đại diện CC1 ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ CC1 quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p><b>Điều 6. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của CC1;</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát.</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ CC1 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</p> <p>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;</p> <p>c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</p> <p>đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>e) Xác định thời gian và địa điểm họp</p> <p>g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;</p> <p>h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p>	
7	<b>Điều 11 quy định như sau:</b>	<b>Sửa lại như sau:</b> <b>Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị</b>	Sửa theo TT 116/2020/TT-BTC



STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p>Để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Quy chế này và Điều lệ, Hội đồng Quản trị hoạt động theo những nguyên tắc sau:</p> <p>1. Hội đồng Quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo thể hiện qua các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.</p> <p>2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị đối với sự phát triển của CCI.</p> <p>3. Hội đồng Quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;</p> <p><del>4. Mọi thành viên của Hội đồng Quản trị cũng không được nhân danh Hội đồng Quản trị can thiệp trực tiếp vào công tác điều hành hàng ngày của Tổng Giám đốc trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 5 Quy chế này.</del></p>	<p>Để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Quy chế này và Điều lệ, Hội đồng Quản trị hoạt động theo những nguyên tắc sau:</p> <p>1. Hội đồng Quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo thể hiện qua các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.</p> <p>2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị đối với sự phát triển của CC1.</p> <p>3. Hội đồng Quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị</p>	
8	<p><b>Điều 12 quy định như sau:</b></p> <p>1. Số thành viên Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Số thành viên Hội đồng Quản trị trong nhiệm kỳ đầu là 07 (bảy) thành viên.</p> <p>2. Mọi thành viên Hội đồng Quản trị thi hành các nhiệm vụ do Hội đồng Quản trị phân công, cụ thể như sau:</p>	<p><b>Sửa lại như sau:</b></p> <p><b>Điều 8. Thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Số thành viên Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Số thành viên Hội đồng Quản trị <u>05 (năm)</u> thành viên.</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><del>a. Nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng phát triển, kết quả hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ.</del></p> <p><del>b. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và thông qua Tổng Giám đốc yêu cầu bất kỳ cán bộ quản lý cấp dưới nào trong CCI cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của CCI và của các đơn vị trong CCI. Cán bộ quản lý phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng Quản trị.</del></p> <p><del>c. Tham dự cuộc họp của Hội đồng Quản trị, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung phiên họp.</del></p> <p><del>d. Tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này; thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Hội đồng Quản trị có liên quan đến từng thành viên.</del></p> <p><del>e. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan.</del></p> <p><del>f. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực và cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của CCI và cổ đông;</del></p> <p><del>g. Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ không được tăng lương, trả thưởng khi CCI không thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.</del></p>	<p>2.1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong CC1.</p> <p>2.2 Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và các nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của CC1;</p> <p>b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;</p> <p>c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</p> <p>d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa CC1, công ty con, công ty khác do CC1 nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa CC1 với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p>đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của CC1 theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><i>3. Thành viên của Hội đồng Quản trị phải đạt những tiêu chuẩn sau:</i></p> <p><i>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại của Luật Doanh nghiệp;</i></p> <p><i>b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của CCI hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ.</i></p> <p><i>c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức liêm khiết, trung thực và có ý thức chấp hành pháp luật.</i></p> <p><i>d. Đáp ứng các điều kiện khác theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>4. Phải tuyên bố công khai các lợi ích, kê khai trung thực các mối quan hệ kinh doanh của bản thân, người có liên quan và tuyên bố này phải được thông báo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và niêm yết công khai tại trụ sở của CCI và Chi nhánh của CCI. Bao gồm:</i></p> <p><i>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.</i></p> <p><i>b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi</i></p>	<p>Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của CC1 và không nhất thiết phải là cổ đông của CC1, trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác;</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị CC1 chỉ có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tối đa 05 công ty khác;</p> <p>4. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>4.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ.</p> <p>4.2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ.</p> <p>4.3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><del>đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 35% vốn điều lệ.</del></p> <p><del>e. Phải thông báo về các lợi ích của mình theo quy định tại Điều lệ.</del></p> <p><del>5. Việc kê khai các lợi ích quy định tại các khoản 4 Điều này phải được thực hiện trong 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi phát sinh lợi ích liên quan. Việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với CCI trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày có bổ sung, sửa đổi tương ứng.</del></p> <p><del>6. Thành viên Hội đồng Quản trị không còn tư cách nếu không đáp ứng được các quy định về tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều này và/hoặc vi phạm quy định tại sau:</del></p> <p><del>a. Trong thời gian đảm nhiệm chức vụ đã có những lỗi nghiêm trọng và/hoặc gây nên sự cố dẫn đến thua lỗ cho CCI hoặc ảnh hưởng lớn đến uy tín CCI.</del></p> <p><del>b. Không đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.</del></p> <p><del>e. Mất, hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn đủ năng lực hành vi.</del></p> <p><del>d. Vắng mặt liên tục 02 kỳ họp của Hội đồng Quản trị hoặc không tham gia hoạt động của Hội đồng Quản trị trong 06 tháng liên tục mà không được sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng Quản trị uỷ quyền.</del></p>	<p>nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p> <p>4.4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p> <p>5. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>5.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><del>e. Bị Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm, miễn nhiệm.</del></p> <p><del>f. Đại diện cho cổ đông là pháp nhân khi pháp nhân bị mất tư cách pháp nhân, pháp nhân bị giải thể.</del></p> <p><del>g. Bị cổ đông là pháp nhân rút quyền đại diện.</del></p> <p><del>h. Thành viên có đơn xin từ chức gửi đến trụ sở chính của CCI.</del></p> <p><del>i. CCI bị giải thể theo quyết định của toàn án hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</del></p> <p><del>7. Các trường hợp thành viên HĐQT bị miễn nhiệm theo quy định ở khoản 6 Điều này phải ngừng điều hành công việc kể từ khi:</del></p> <p><del>a. Bị Tòa án tuyên bố hoặc có những bằng chứng chuyên môn tin cậy chứng minh là mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự</del></p> <p><del>b. Cổ đông là pháp nhân có văn bản đề nghị rút quyền đại diện gửi đến Hội đồng Quản trị.</del></p> <p><del>c. Cổ đông là pháp nhân mà thành viên đó đại diện bị tuyên bố mất tư cách pháp nhân.</del></p> <p><del>8. Thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định.</del></p> <p><del>9. Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm một thành viên mới để thế vào một chỗ trống bất ngờ phát sinh trong Hội đồng Quản trị và thành viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng Cổ đông tiếp sau đó. Ngay khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm sẽ được coi</del></p>	<p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>5.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>5.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><i>là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm</i></p> <p><i>7.</i></p> <p><i>10. Thành viên Hội đồng Quản trị thay thế:</i></p> <p><i>a. Thành viên Hội đồng Quản trị có thể uỷ quyền cho một thành viên Hội đồng Quản trị khác để thay thế hoặc một người bất kỳ nào khác được Hội đồng Quản trị phê chuẩn để thay thế mình và có quyền bãi miễn người thay thế. Việc uỷ quyền và bãi miễn này phải lập thành văn bản. Thành viên thay thế có quyền được họp và thực hiện các chức năng được chỉ định thay thế nhưng không được nhận bất kỳ một khoản thù lao nào từ CCI cho công việc của mình với tư cách là thành viên Hội đồng Quản trị.</i></p> <p><i>b. Trường hợp thành viên Hội đồng Quản trị hoặc người thay thế đi công tác nước ngoài, CCI không bắt buộc phải gửi thông báo về các cuộc họp cho họ nếu họ không thông báo một địa chỉ được uỷ quyền nhận thông báo tại Việt Nam.</i></p> <p><i>c. Thành viên thay thế phải chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi và sai lầm của mình như một thành viên chính thức.</i></p> <p><i>11. Thành viên kiêm nhiệm: Các thành viên Hội đồng Quản trị có thể kiêm nhiệm các chức danh quản lý ở CCI (trừ thành viên Ban Kiểm soát) hoặc ở các cơ quan khác nhưng không vi phạm Điều lệ và các quy định của pháp luật; Các thành viên này có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm điều hành của mình đồng thời</i></p>	<p>viên quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ.</p> <p>5.4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.</p> <p>6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>6.1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, CC1 phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của CC1 nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <p>a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b) Trình độ chuyên môn;</p> <p>c) Quá trình công tác;</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<i>không được làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các trách nhiệm của một thành viên Hội đồng Quản trị.</i>	<p>d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</p> <p>đ) Lợi ích có liên quan tới CC1 và các bên có liên quan của CC1;</p> <p>e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ ;</p> <p>g) CC1 có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị.</p> <p>6.2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.</p>	
9	<p><b>Điều 13 quy định như sau:</b></p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị được bầu trong số thành viên Hội đồng Quản trị. Chủ tịch HĐQT <del>có thể</del> kiêm Tổng Giám đốc.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Lập chương trình kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị.</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp Hội đồng Quản trị; Triệu tập và chủ toạ cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p> <p>e. Thay mặt Hội đồng Quản trị ký các nghị quyết của Hội đồng Quản trị, ký kết các hợp đồng thuộc thẩm quyền</p>	<p><b>Sửa lại như sau:</b></p> <p><b>Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị được bầu, <u>miễn nhiệm, bãi nhiệm</u> trong số thành viên Hội đồng Quản trị. Chủ tịch HĐQT <u>không được</u> kiêm Tổng Giám đốc.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Lập chương trình kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị;</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp Hội đồng Quản trị; Triệu tập và chủ toạ cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><del>của Hội đồng Quản trị; phê duyệt các hợp đồng; văn bản đề ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết.</del></p> <p><del>d. Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, lý giấy triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, giao việc chuẩn bị phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cho các Tiểu ban giúp việc.</del></p> <p><del>e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</del></p> <p><del>f. Tổ chức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</del></p> <p><del>g. Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến.</del></p> <p><del>h. Tổ chức, gửi phiếu lấy ý kiến kèm theo tài liệu liên quan đến tất cả các cổ đông có quyền được họp Đại hội đồng cổ đông.</del></p> <p><del>i. Tổ chức, giám sát việc kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu; thông báo kết quả kiểm phiếu, và các quyết định được thông qua đến tất cả các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày cuối cùng mà cổ đông phải gửi ý kiến của họ về CCI.</del></p> <p><del>j. Theo dõi, đôn đốc quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng Quản trị.</del></p> <p><del>k. Phân công thành viên Hội đồng Quản trị thẩm định và phê duyệt các loại hợp đồng quy định tại Điều 8 Quy chế này.</del></p>	<p>c. Tổ chức việc thông qua <u>nghị quyết</u>, quyết định của <u>Hội đồng quản trị</u>;</p> <p>d. <u>Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị</u>;</p> <p>đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.</p>	



STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
	<p><del>3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt và đã thông báo cho Hội đồng Quản trị, Chủ tịch có thể uỷ quyền cho một thành viên Hội đồng Quản trị thay thế mình thi hành các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị quy định tại Quy chế này và Điều lệ. Trường hợp Chủ tịch không uỷ quyền thì các thành viên khác trong Hội đồng Quản trị bầu một thành viên trong số họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch.</del></p> <p><del>4. Khi Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, các thành viên Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày.</del></p>	<p>5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;</p> <p>b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</p> <p>c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</p> <p>d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</p>	
10	<b>Điều 14. Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ hoạt động</b>	<b>Bỏ nội dung này</b>	Quy định này đã được sửa đổi và thể hiện trong các điều trên
11	<b>Điều 15. Các cán bộ và/hoặc ban/tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị</b>	<p><b>Sửa đổi tên và nội dung điều này như sau:</b></p> <p><b>Tên điều: Điều 10. Các ban, tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập các ban, tiểu ban trực thuộc để giúp việc Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
12	Điều 16, Điều 17 quy chế	<p><b>Sửa lại các điều này như sau:</b></p> <p><b>Điều 11. Cuộc họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;</p> <p>b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận</p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p><b>Điều 12. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</li> <li>b) Thời gian, địa điểm họp;</li> <li>c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;</li> <li>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</li> <li>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</li> <li>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</li> <li>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</li> <li>h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</li> <li>i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</li> </ul> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của CC1.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	
13	<b>Điều 18, 19 quy chế</b>	<p><b>Sửa lại các điều này như sau:</b></p> <p><b>Điều 13. Trình báo cáo hằng năm</b></p> <p>1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:</p> <p>a) Báo cáo kết quả kinh doanh của CC1;</p> <p>b) Báo cáo tài chính;</p> <p>c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành CC1;</p> <p>2. Báo cáo quy định tại các khoản 1 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của CC1 liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật</p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>su, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</p> <p><b>Điều 14. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. CC1 có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của CC1 theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được CC1 mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ.</p> <p><b>Điều 15. Công khai các lợi ích liên quan</b></p> <p>Trường hợp Điều lệ không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của CC1 thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị của CC1 phải kê khai cho CC1 về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:</p> <p>a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;</p>	



STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p>b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.</p> <p>2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với CC1 trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của CC1 đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về CC1.</p>	
14	<p><b>Khoản 2, Điều 22 quy định như sau:</b>  <i>2. Nếu cần thiết, Hội đồng Quản trị làm việc trực tiếp đối với các bộ phận này theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Quy chế này.</i></p>	<p><b>Sửa lại Điều 16 như sau.</b>            2. Nếu cần thiết, Hội đồng Quản trị làm việc trực tiếp đối với các bộ phận này theo quy định tại Quy chế này.</p>	
15		<p><b>Bổ sung chương V với các điều khoản sau:</b>  <b>Chương V. Mối quan hệ của Hội đồng quản trị</b></p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p><b>Điều 17. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.</p> <p>2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này.</p> <p>3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.</p> <p><b>Điều 18. Mối quan hệ với ban Tổng giám đốc</b></p> <p>Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.</p>	

STT	Nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
		<p><b>Điều 19. Mọi quan hệ với Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Mọi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.</p> <p>2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.</p>	
16	<p><b>Khoản 1, Điều 23 quy định như sau:</b></p> <p><i>1. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ban hành. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy chế này.</i></p>	<p><b>Sửa lại thành Điều 20 như sau:</b></p> <p>1. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ban hành. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế.</p>	
17	<p><b>Điều 24 quy định như sau:</b></p> <p><i>1. Trong quá trình thực hiện, mọi ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung được phản ánh bằng văn bản cho Thường trực Hội đồng Quản trị để Hội đồng Quản trị xem xét quyết định trong cuộc họp gần nhất.</i></p> <p><i>2. Khi có những thay đổi của pháp luật và Điều lệ, Hội đồng Quản trị sẽ quyết định việc sửa đổi cho phù hợp.</i></p>	<p><b>Sửa lại thành Điều 21 như sau:</b></p> <p>Trong quá trình thực hiện, mọi ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung được phản ánh bằng văn bản cho Hội đồng Quản trị để Hội đồng Quản trị xem xét trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	Sửa theo LDN 2020 và TT 116/2020/TT-BTC